

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST.

Ngày: 22/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Ngọc Trao.

Ông Mai Thanh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch; Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 138-QĐ/UBKTHU của huyện ủy Nhơn Trạch; con ông: Nguyễn Văn M và bà Trần Thị D; bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em; Bị cáo có vợ tên Đặng Thị Thu Tr và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Thu Tr, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp R, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Khoa M, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo Nguyễn Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng

Thị Thu Tr có mặt, người làm chứng anh Nguyễn Khoa M vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là đối tượng nghiện ma túy, để có nguồn ma túy sử dụng và bán lại cho các con nghiện nên vào khoảng 20 giờ ngày 02/02/2020 T điều khiển xe mô tô biển số 60C2 – 349.56 đến khu vực cầu Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông tên Thắng (không rõ nhân thân) mua 09 gói ma túy và 03 đoạn ống hút hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, T đem về nhà của mình tại ấp Rạch Bảy, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Đến khoảng 14 giờ ngày 04/02/2020 thì có đối tượng Nguyễn Khoa M tại ấp Câu Khê, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai điện thoại cho T theo số 0368788792 hỏi mua 01 gói ma túy với giá 1.400.000 đồng và hẹn T đưa ma túy đến trước đường vào hẻm 39, thuộc ấp Câu Khê, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai để bán cho M, T đồng ý. Sau đó T bỏ 09 gói ma túy và 03 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy vào trong 01 túi nylon và bỏ vào túi áo bên phải đi đến gặp Minh để bán 01 gói ma túy với giá 1.400.000 đồng thì bị Công an xã Phú Hữu kết hợp với Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an huyện Nhơn Trạch bắt quả tang cùng tang vật.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh T tại ấp Rạch Bảy, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thu giữ: 01 hộp quẹt ga; 01 chiếc kéo; 15 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn làm rõ: Nguyễn Minh T đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Khoa M, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 03/02/2020 tại phòng trọ của Nguyễn Khoa M thuộc ấp Câu Khê, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh T bán cho M 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng, T thu lời bất chính được 80.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/02/2020 cũng cách thức và địa điểm trên, T tiếp tục bán cho M 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng, T thu lời được 80.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 08 giờ ngày 04/02/2020 tại phòng trọ của Nguyễn Khoa Minh T tiếp tục bán cho M 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, T thu lời bất chính được 40.000 đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số: 211/KLGD-PC09 ngày 11/02/2020 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Một phong bì được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký của Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn Trị, Nguyễn Minh Trung và có hình dấu tròn đỏ Công an xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch có 09 gói nylon hàn kín và 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,7513 gam, loại Methamphetamine.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Nguyễn Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt.

Tang vật thu giữ gồm:

- + 09 gói nylon hàn kín và 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng.

- + 01 điện thoại di động Iphone (bị bể màn hình) bên trong gắn sim số 0344424445 của M; 01 điện thoại OPPO màu vàng nhạt (bị bể màn hình) của T là phương tiện M và T dùng vào việc mua bán ma túy.

- + 01 hộp quẹt ga; 01 chiếc kéo; 15 đoạn ống hút nhựa bên trong không có gì là tài sản của T.

- + 01 chiếc xe mô tô biển số 60C2 – 349.56 của chị Đặng Thị Thu Tr.

- + Số tiền 800.000 đồng là tài sản riêng của T không liên quan đến hành vi phạm tội.

- + 1.400.000 đồng của Nguyễn Khoa M dùng vào việc mua bán ma túy.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, bị cáo Nguyễn Minh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSLT, ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 – 10 năm tù .

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- + Mẫu vật sau giám định có khối lượng còn lại 4,7234 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 211/PC09-GĐMT ngày

11/02/2020 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ 01 hộp quẹt ga; 01 chiếc kéo; 15 đoạn ống hút nhựa bên trong không có gì là tang vật thu giữ của T.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.400.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 5 (bị bể màn hình) có gắn sim 0344424445 của M; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng nhạt (bị bể màn hình) của T là phương tiện M và T dùng vào việc mua bán ma túy.

- Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Minh T giao nộp lại số tiền 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Minh T để đảm bảo Thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng anh Nguyễn Khoa M đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Từ ngày 03/02/2020 đến ngày 04/02/2020 Nguyễn Minh T đã thực hiện 03 lần hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Khoa M tại ấp Câu Khê, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với giá từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng/01 gói ma túy, thu lợi bất chính 200.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ ngày 04/02/2020 khi T đang trên đường đi bán cho M 01 gói ma túy với giá 1.400.000

đồng thì bị Công an huyện Nhơn Trạch bắt quả tang cùng tang vật gồm 4,7513 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo cần có một mức án thật nghiêm để răn đe, đồng thời có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt đã từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Đối với chiếc xe mô tô biển số 60C2-349.56 là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội, chiếc xe này thuộc sở hữu của chị Đặng Thị Thu Tr (vợ T), do chị Tr không biết Nguyễn Minh T mượn để dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã trả lại cho chị Tr là đúng quy định pháp luật.

[7]. Đối với Nguyễn Khoa Minh có hành vi mua ma túy của Nguyễn Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

[8]. Đối với người tên Thắng (không rõ nhân thân) đã bán ma túy cho Nguyễn Minh T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 211/PC09-GĐMT ngày 11/02/2020 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 hộp quẹt ga; 01 chiếc kéo; 15 đoạn ống hút nhựa bên

trong không có gì là công cụ liên quan đến việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.400.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 5 (bị bể màn hình) có gắn sim 0344424445 của Minh; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng nhạt (bị bể màn hình) của T là phương tiện Minh và T dùng vào việc mua bán ma túy.

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Minh T giao nộp lại số tiền 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Minh T để đảm bảo Thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T: **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 04/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 211/PC09-GĐMT ngày 11/02/2020 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 hộp quẹt ga; 01 chiếc kéo; 15 đoạn ống hút nhựa bên trong không có gì là công cụ liên quan đến việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.400.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 5 (bị bể màn hình) có gắn sim 0344424445 của M; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng nhạt (bị bể màn hình) của T là phương tiện Minh và T dùng vào việc mua bán ma túy.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T giao nộp lại số tiền 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Minh T để đảm bảo Thi hành án.

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/6/2020 và biên lai thu tiền số 001042).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và

điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Thu Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- THADS huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Lâm Ngọc Trao – Mai Thanh Minh

Nguyễn Văn Thành